

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI

Bản án số: 20/2023/HNGĐ - ST

Ngày 12 tháng 01 năm 2023.

V/v: “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Đoan**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Đại Huy**.

+ Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 560/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp: “Hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXX - ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Mạnh Cg, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn HS, xã CS, huyện BV, Thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Th, Sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn HS, xã CS, huyện BV, Thành phố Hà Nội.

(Anh Cg có mặt, chị Th xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn và bản tự khai ngày 08/12/2022 Anh Lê Mạnh Cg trình bày

như sau: Anh và chị Trần Thị Th có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Châu Sơn, huyện Ba vì, thành phố Hà Nội ngày 19/12/2001. Sau khi kết hôn vợ chồng anh về chung sống với nhau tại nhà anh tại xã Châu Sơn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 03 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do vợ chồng không hiểu nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, chị Th bỏ về quê ngoại từ năm 2012 cho đến nay. Hai vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay. Nay Anh Cg xác định tình cảm vợ chồng giữa Anh Cg và chị Th không còn, Anh Cg đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Th để giải phóng cho cả hai bên.

* Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lê Thị Linh V, sinh ngày 05/11/2002, cháu Lê Đức D, sinh ngày 08/7/2007. Cháu V đã trưởng thành không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần, hiện nay cháu D đang ở với anh, khi ly hôn anh xin tiếp tục được nuôi cháu, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 08/12/2022 chị Trần Thị Th trình bày như sau: Chị Th và anh Lê Mạnh Cg có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Châu Sơn, huyện Ba vì, thành phố Hà Nội ngày 09/12/2001. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau tại nhà Anh Cg, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm sống, tính cách trái ngược nhau, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc nhau dẫn đến hai bên không có tiếng nói chung nên cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ năm 2012. Hai vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn Anh Cg.

* Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lê Thị Linh V, sinh ngày 05/11/2002, cháu Lê Đức D, sinh ngày 08/7/2007. Cháu V đã trưởng thành không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần, hiện nay cháu D đang ở với Anh Cg, khi ly hôn chị đồng ý giao cháu D cho Anh Cg tiếp tục nuôi dưỡng, hai vợ chồng tôi tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

Ngoài ra chị Trần Thị Th có đơn xin được vắng mặt trong các buổi công

khai chứng cứ, hòa giải và xét xử của Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay: Anh Lê Mạnh Cg giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Chị Trần Thị Th xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì phát biểu quan điểm: Về việc thực hiện Tố tụng của Tòa án và các đương sự: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm Thẩm phán, Thư ký và Hội Đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Mạnh Cg với chị Trần Thị Thành, cho Anh Cg được ly hôn chị Th. Về con chung: Cháu Lê Thị Linh V, sinh ngày 05/11/2002, Cháu V đã trưởng thành không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Lê Đức D, sinh ngày 08/7/2007 cho anh Lê Mạnh Cg nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th đến khi Anh Cg có yêu cầu. Tài sản chung, công sức, nợ chung: không có. Về án phí : Buộc Anh Cg phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]. Về tố tụng: Anh Lê Mạnh Cg khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với chị Trần Thị Th có hộ khẩu thường trú tại: Thôn HS, xã CS, huyện BV, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 28; Điểm a, Khoản 1, Điều 35; điểm b, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba vì, thành phố Hà Nội. Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn chị Trần Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Th theo luật định.

[2]. Về nội dung:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Lê Mạnh Cg và chị Trần Thị Th là hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND xã Chu Minh, huyện Ba vì, thành phố Hà Nội ngày 19/12/2001. Sau khi kết hôn Anh Cg và chị Th về chung sống với nhau tại nhà Anh Cg, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ, chồng do tính cách vợ chồng trái ngược nhau dẫn đến bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng từ khi chị Th đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Vợ chồng

sống ly thân, cắt đứt quan hệ tình cảm từ năm 2012 đến nay không tìm ra biện pháp cải thiện tình cảm vợ chồng. Nay Anh Cg và chị Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đều nhất trí ly hôn để giải phóng cho cả hai bên. Do vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa Anh Cg và chị Th trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung vợ chồng giữa Anh Cg và chị Th không thể kéo dài. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh Lê Mạnh Cg và chị Trần Thị Th.

2. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lê Thị Linh V, sinh ngày 05/11/2002, cháu Lê Đức D, sinh ngày 08/7/2007. Cháu V đã trưởng thành không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần nên HĐXX không xem xét. Giải quyết ly hôn Anh Cg và chị Th đều có quan điểm đồng ý giao cho Anh Cg được tiếp tục nuôi dưỡng cháu D đến khi cháu đủ 18 tuổi và theo nguyện vọng của cháu Lê Đức D là khi bố mẹ ly hôn cháu xin được ở với bố. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận về con chung của Anh Cg và chị Th là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. Do vậy giao cho anh Lê Mạnh Cg được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Đức D, sinh ngày 08/7/2007 đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th cho đến khi có yêu cầu mới.

2.3. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: không có.

2.4. Về án phí: Anh Lê Mạnh Cg phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1, Điều 51; Khoản 1, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ: điều 55 luật hôn nhân gia đình; Khoản 4, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Mạnh Cg và chị Trần Thị Th.

2. Con chung: Có 02 con chung là cháu Lê Thị Linh V, sinh ngày 05/11/2002, cháu Lê Đức D, sinh ngày 08/7/2007. Cháu V đã trưởng thành không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần nên HĐXX không xem xét, giao cho anh Lê Mạnh Cg được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Đức D, sinh ngày 08/7/2007 đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th cho đến khi Anh Cg có yêu cầu mới.

Chị Th được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Mạnh Cg phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Cg đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số: 0060681 ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì. Nay khấu trừ toàn bộ vào khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm Anh Cg phải nộp.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Lê Mạnh Cg được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Trần Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKS huyện Ba Vì
- THA Ba Vì
- UBND xã Châu Sơn
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Đoan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKS huyện Ba Vì
- THA Ba Vì
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thưởng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKS huyện Ba Vì
- THA Ba Vì
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thưởng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA